UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ NỘI VỤ

Số : 42 /BC-SNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 3 năm 2014

BỘ NỘI VỤ
ĐẾN Số:.....
Ngày: 19/3/2014
Chuyển: trình T.Tr.Thắng

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả tổ chức triển khai thực hiện Dự án 513

Thực hiện Công văn số 563/BNV-CQĐP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Bộ Nội vụ-Vụ Chính quyền địa phương về việc báo cáo tình hình và kết quả tổ chức triển khai thực hiện Dự án 513;

Sở Nội vụ báo cáo tình hình và kết quả công tác tổ chức triển khai thực hiện Dự án 513 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long đến nay, kết quả đạt được như sau:

1. Việc ban hành văn bản triển khai Dự án 513:

a) Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án 513 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính"; Quyết định số 1043/QĐ-BNV ngày 25/10/2012 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án 513 và Công văn số 4087/BCĐDA513 ngày 11/11/2013 của Bộ Nội vụ về việc ý kiến của Ban Chỉ đạo sau Hội nghị tập huấn triển khai thực hiện Dự án 513.

Sở Nội vụ tham mưu giúp Uỷ ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính" tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo.

b) Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

Để triển khai thực hiện Dự án "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính" trên đại bàn tỉnh Vĩnh Long.

Đến nay, Ban Chỉ đạo Tỉnh, đã xây dựng dự thảo Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 513 "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính" và xin ý kiến các thành viên BCĐ Tỉnh, đóng góp dự thảo kế hoạch để hoàn chỉnh trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quyết định số 513/QĐ-TTg và dự kiến tập huấn triển khai Dự án ở địa phương:

Sau khi kế hoạch được phê duyệt, Ban Chỉ đạo Dự án 513 tỉnh Vĩnh Long sẽ tổ chức triển khai thực hiện Dự án tại tỉnh với thành phần tham dự như sau:

a) Hình thức: Tập huấn một lớp tại Trường Chính Trị Phạm Hùng, tỉnh Vĩnh Long.

b) Thành phần:

- Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;

- Thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;

- Cấp huyện: 05 đồng chí, gồm: Lãnh đạo UBND cấp huyện; Lãnh đạo, Chuyên viên Phòng Nội vụ và Phòng Tài nguyên và Môi trường;

- Cấp xã: 02 đồng chí, gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã, Công chức địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã);

- Báo Vĩnh Long, Đài Phát thanh Truyền hình.

c) Số lượng đại biểu: 280 đại biểu

d) Nội dung:

- Triển khai các Quyết định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và tỉnh Vĩnh Long.

- Kế hoạch thực hiện tại tỉnh Vĩnh Long.

- Hướng dẫn chung công tác tổ chức triển khai thực hiện Dự án ở địa phương; trình tự, thủ tục thực hiện các hạng mục công việc của Dự án 513.

3. Việc rà soát tính thống nhất về địa giới giữa các loại tài liệu với thực tế quản lý.

- Về số đường ĐGHC các cấp bị biến dạng cần phải lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ và mốc ĐGHC các cấp do có sự thay đổi đơ vị hành chính; theo Nghị định số: 125/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc chia huyện Bình Minh thành 02 huyện Bình Minh và huyện Bình Tân thuộc tỉnh Vĩnh Long; ngày 28 tháng 12 năm 2012 và Nghị quyết số 89/NQ-CP của Chính phủ về việc thành lập thị xã Bình Minh và điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập các phường thuộc thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; chưa được chỉnh lý, lập bộ hồ sơ, bản đồ ĐGHC giữa hai huyện Bình Minh và Bình Tân; các phường thuộc thị xã Bình Minh, cũng nhưng chỉnh lý cập nhật bộ bản đồ ĐGHC của cấp huyện, tỉnh theo quy định.

a) Hiện trạng địa giới hành chính và hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp.

Hiện tại, qua công tác đo đạc lập bản đồ địa chính và quản lý đất đai trên phạm vi toàn tỉnh phát hiện có một số trường hợp phát sinh tranh chấp về ranh giới sử dụng đất có liên quan đến đường địa giới hành chính. Cụ thể như sau :

- Tranh chấp đường địa giới hành giữa xã Tân Bình và Tân An Thạnh huyện Bình Tân, tuy nhiên đã được giải quyết xong, đến nay không còn tranh chấp.

- Hiện nay chỉ có một điểm duy nhất là còn tranh chấp, chưa thống nhất về ranh giới sử dụng đất có liên quan đến đường địa giới hành chính của xã Tân Hưng huyện Bình Tân với xã Tân Phú huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp (từ năm 2009 đến nay) hiện vẫn chưa được giải quyết thống nhất với diện tích chưa được đo đạc hoàn chỉnh để cấp giấy cho các hộ dân khoảng trên 88.000m^2. Nguyên nhân là do các hộ dân ban phá phần kinh giáp ranh giữa hai tỉnh để làm ruộng, dẫn đến thay đổi đường ranh giới giữa 2 tỉnh ngoài thực tế, nên phần diện tích này còn chồng lấn giữa 2 người dân của 2 tỉnh Vĩnh Long và Đồng Tháp, do đó chưa tổ chức cho các hộ dân đăng ký, cấp giấy chứng nhận theo dự án VLAP.

- Ngoài ra địa bàn Phường 3 thành phố Vĩnh Long và xã Phước Hậu huyện Long Hồ có xảy ra tranh chấp nhỏ dọc theo phần kinh giáp Phường 3 và xã Phước Hậu cũng do các hộ dân lấp kinh làm nhà ở.

b) Tình trạng hồ sơ địa giới các cấp lập theo Chỉ thị 364-CT không trùng với thực tế quản lý đất đai của các địa phương:

Qua công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa chính chính quy từ năm 2009 đến nay theo dự án VLAP của 5 huyện (Bình Minh, Bình Tân, Tam Bình, Trà Ôn và Vũng Liêm) cho thấy: có 01 số đơn vị hành chính cấp xã trong tỉnh đang quản lý đường địa giới hành chính theo thực tế không trùng khớp với hồ sơ địa giới hành chính đã lập theo Chỉ thị 364-CT, còn lại 2 huyện Long Hồ, Mang thít và thành phố Vĩnh Long do chưa thực hiện đo đạc theo dự án VLAP nên chưa thống kê được. Cụ thể các xã có sự không trùng khớp địa giới hành chính giữa thực tế và hồ sơ địa giới hành chính đang quản lý như sau:

- Thị xã Bình Minh : có 2 xã (Đông Thành và Mỹ Hoà)
- Huyện Bình Tân : có 2 xã (Tân Thành và Thành Trung)
- Huyện Tam Bình: có 10 xã (Ngãi Tứ, Hoà Hiệp, Hoà Thạnh,Tường Lộc, Mỹ Thạnh Trung, Hậu Lộc, Tân Lộc, Song Phú, Tân Phú, Long Phú)
- Huyện Trà Ôn: có 9 (Thới Hoà, Hoà Bình, Xuân Hiệp, Thị Trấn Trà Ôn, Thiện Mỹ, Lục Sĩ Thành, Phú Thành, Trà Côn, Thới Hoà)
- Huyện Vũng Liêm: có 10 xã (Hiếu Nghĩa, Trung An, Hiếu Thuận, Trung Ngãi, Trung Nghĩa, Hiếu Phụng, Trung Thành Đông, Trung Thành Tây, Trung Thành và Quới An)

Qua khảo sát thực tế cho thấy nguyên nhân chính của việc đường địa giới hành chính của các xã này có sự không thống nhất giữa thực tế với hồ sơ địa giới hành chính đã lập theo Chỉ thị 364 là do: từ năm 1990 đến năm 1994 Vĩnh Long tổ chức đo đạc lập bản đồ giải thửa để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hệ thống bản đồ này có thể hiện cụ thể đường ranh giới hành chính của các xã, thị trấn và các phường trong tỉnh, từ đó đến nay các xã, phường và thị trấn trong tỉnh hầu hết đều sử dụng đường ranh giới hành chính xác lập theo bản đồ giải thửa Chương trình đất để thực hiện việc quản lý nhà nước về mọi mặt trên địa bàn của từng xã (bao gồm quản lý về lãnh thổ, quản lý về hành chính, quản lý đất đai, quản lý hộ khẩu và an ninh trật tự xã hội...). Khi thực hiện Chỉ thị 364-CT cắm mốc địa giới và lập hồ sơ địa giới chính để phân định ranh giới hành chính giữa các địa phương thì có nhiều xã, huyện có thay đổi ranh giới hành chính so với trước đó. Theo quy định sau khi hồ sơ địa giới hành chính được Chính phủ công nhận và phê chuẩn tính pháp lý thì các địa phương sẽ thực hiện bàn giao về mọi mặt từ địa phương này sang địa phương kia quản lý theo đúng đường địa giới hành chính mới xác lập. Tuy nhiên hầu hết các xã, huyện vẫn giữ nguyên đường ranh giới hành chính cũ, cũng như giữ nguyên mọi hoạt động về quản lý hành chính nhà nước theo nguyên trạng cũ, không thực hiện bàn giao theo quy định vì không muốn làm xáo trộn, thay đổi về nhiều mặt sẽ gây khó khăn, phức tạp, vướng mắc cho các cấp chính quyền ở địa phương, cũng như gây khó khăn, phức tạp và mất ổn định cho người dân (như : phải thay đổi địa bàn sinh sống, chỉnh lý hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thống nhất chỗ ở mới, địa danh mới...).

c) Sự chồng lấn dẫn đến phá vỡ địa giới hành chính phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hoá...

Hiện tại trên địa bàn toàn tỉnh, còn tồn tại một số nơi có sự chồng lấn đường địa giới hành chính trên thực tế so với hồ sơ địa giới hành chính 364 đang quản lý như sau :

- Huyện Bình Tân: theo hồ sơ địa giới hành chính đang quản lý và các mốc địa giới cắm ngoài thực địa thì khu vực UBND xã và khu Chợ Tân Thành thuộc xã Thành Trung, tuy nhiên hiện tại phần diện tích này thuộc xã Tân Thành. Trước đây khu vực này thuộc Nông trường Tầm Vu do Tỉnh đội quản lý và thuộc xã Thành Trung, do nhu cầu xây dựng trụ sở UBND xã và Chợ xã Tân Thành nên đã thu hồi một phần diện tích của Nông trường

Tầm Vu để giao cho xã Tân Thành xây dựng trụ sở UBND và Chợ Tân Thành. Hiện tại hồ sơ địa giới chưa được điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

- Huyện Trà Ôn và Bình Minh: theo hồ sơ địa giới hành chính đang quản lý thì phần diện tích bãi bồi thuộc huyện Bình Minh nhưng thực tế là do xã Phú Thành huyện Trà Ôn quản lý (khoảng 40 ha). Phần diện tích hiện nay UBND tỉnh giao Công ty TNHH Việt Úc thực hiện dự án nuôi trồng thủy sản.

- Huyện Long Hồ và Thành phố Vĩnh Long: hiện tại khu dân cư phường 4 (khu vực đối diện bệnh Viện đa khoa Tỉnh), thành phố Vĩnh Long có lấy thêm một phần diện tích (khoảng: 0,67 ha) của một số hộ dân thuộc xã Phước Hậu huyện Long Hồ để làm khu dân cư. Đồng thời tại khu dân cư và dịch vụ Phước Yên xã Phú Quới có lấy một phần diện tích xã Lộc Hòa (khoảng hơn 1ha) để thực hiện dự án. Qua đó đã làm mất đường ranh giới trên thực địa của 2 xã này tại đoạn khu dân cư và dịch vụ Phước Yên.

- Ngoài ra còn có khu vực khu dân cư Bắc Cổ Chiên đã lấy một phần diện tích của Phường 5 thành phố Vĩnh Long và một phần diện tích giáp ranh của xã Thanh Đức huyện Long Hồ để làm khu dân cư này, qua đó đã làm mất ranh giới hành chính trên thực tế giữa huyện Long Hồ và Thành phố Vĩnh Long tại khu vực này.

4. Việc lập thiết kế kỹ thuật – Dự toán thực hiện các công việc của Dự án trên địa bàn toàn tỉnh Vĩnh Long.

Về việc lập Dự toán kinh phí, lập thiết kế kỹ thuật - Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính Tỉnh; khi kế hoạch được phê duyệt, Ban Chỉ đạo Tỉnh sẽ tiến hành triển khai khảo sát thực tế thống kê các hạng mục và khối lượng công việc phải thực hiện, trên cơ sở khảo sát để lập kế hoạch kinh phí bảo đảm nhiệm vụ triển khai thực hiện Dự án và gửi Bộ Nội vụ góp ý về khối lượng công việc. Sở Nội vụ sẽ chủ trì, phối hợp các Sở, ngành chuyên môn liên quan và đơn vị tư vấn có kinh nghiệm trong việc lập thiết kế kỹ thuật - dự toán thực hiện các hạng mục công việc của Dự án gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí và thời gian thực hiện trong quý I/2014.

5. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất :

a. Khó khăn, vướng mắc :

- Bản đồ địa giới hành chính lập trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000 theo hệ tọa độ HN-72 dạng giấy, độ chính xác không cao do đó diện tích được xác định trên nền bản đồ này nói chung là chưa đảm bảo và có sự chênh lệch với diện tích kiểm kê đất đai năm 2010 đã được Chính Phủ công nhận. Đồng thời đường địa giới hành chính được xác lập theo tư liệu địa giới 364-CT hiện nay nhiều nơi chưa đúng với hiện trạng quản lý của các địa phương như: đất của xã này quản lý nhưng theo hồ sơ địa giới 364-CT là thuộc xã kế bên do đó dẫn đến sự bất cập trong công tác quản lý về nhiều mặt của địa phương.

- Bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính chưa thống nhất chung theo hệ tọa độ VN-2000 như quy định hiện nay của Chính phủ, giá trị tọa độ của các điểm mốc địa giới hành chính chôn trên thực địa và các điểm góc ngoặc của đường địa giới hành chính thể hiện trong hồ sơ địa giới hành chính chưa đáp ứng độ chính xác theo yêu cầu hiện nay do giá trị tọa độ này được đồ giải từ bản đồ địa hình in trên giấy ở tỷ lệ 1/10.000, điều này cũng là một bất cập lớn, gây khó khăn cho việc quản lý, sử dụng, nhất là khi chuyển vẽ đường địa giới hành chính theo tư liệu 364-CT lên bản đồ địa chính để thực công tác quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận nói chung là rất khó khăn, phức tạp, chưa đảm bảo tính thống nhất,

đồng bộ, chính xác, nhiều nơi còn chồng chéo, không đảm bảo sự hài hòa giữa tính pháp lý của hồ sơ đang quản lý với tính thực tiễn, tính chính xác trên thực tế hiện nay.

- Qua việc chuyển vẽ thể hiện đường địa giới hành chính các cấp lên bản đồ địa chính được thành lập theo dự án VLAP cho thấy có một số đoạn địa giới hành chính tại một số xã của huyện trong tỉnh được thể hiện trên bản đồ địa giới hành chính lập theo Chỉ thị 364-CT không đúng với thực tế. Đây cũng là một trong các nguyên nhân của tình trạng chưa thống nhất về số liệu diện tích giữa hồ sơ địa giới lập theo Chỉ thị 364-CT và diện tích thống kê theo tư liệu bản đồ địa chính chính quy mà ngành Tài nguyên và Môi trường thực hiện.

- Việc chưa kịp thời điều chỉnh địa giới hành chính theo hiện trạng quản lý thực tế dẫn đến nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về nhiều lĩnh vực, cũng như gây phiền hà cho người dân.

- Việc quản lý hồ sơ địa giới hành chính và các mốc địa giới trên thực địa tại một số địa phương cấp xã chưa thực hiện tốt, số mốc địa giới mất do sạt lở hoặc mất do làm giao thông nông thôn, mở rộng kinh, mương thủy lợi. Việc bàn giao hồ sơ địa giới hành chính khi có sự thay đổi cán bộ quản lý hồ sơ địa giới hành chính đối với cấp xã cũng chưa được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Từ đó cho thấy công tác quản lý địa giới hành chính của một số địa phương chưa tốt, dễ làm phát sinh tranh chấp về địa giới hành chính.

b. Kiến nghị, đề xuất :

- Thực hiện chuyển đổi bản đồ địa giới hành chính từ hệ tọa độ HN-72 sang VN-2000 cho thống nhất chung theo quy định hiện hành của Chính phủ.

- Kịp thời điều chỉnh địa giới hành các cấp cho phù hợp với thực tế quản lý của các địa phương để tránh các chồng chéo, bất cập hiện nay dễ dẫn đến phát sinh tranh chấp. Khôi phục các mốc địa giới hành chính các cấp bị mất hoặc bổ sung thêm tại các khúc ngoặc quan trọng nằm trên đường địa giới các cấp.

- Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu số về hồ sơ địa giới hành chính và dữ liệu bản đồ địa giới hành chính số các cấp. Đồng thời trong điều kiện cho phép kiến nghị Bộ Nội Vụ cùng phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất tổ chức thực hiện đo đạc chính xác đường địa giới trên thực địa và triển vẽ lên bản đồ địa giới hành chính nhằm đảm bảo độ tin cậy cao, củng cố tính pháp lý của hồ sơ địa giới hành chính các cấp để làm căn cứ pháp lý cho các ngành khác thống nhất áp dụng, qua đó sẽ đảm bảo tránh tình trạng chênh lệch về số liệu diện tích giữa các ngành như hiện nay.

- Quy định thống nhất về độ chính xác, mức độ chi tiết, tính pháp lý khi chuyển vẽ đường địa giới hành chính từ hồ sơ địa giới hành chính từng cấp lên các hệ thống bản đồ khác như: bản đồ địa hình, bản đồ địa chính...nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa các tài liệu bản đồ khác so với hồ sơ địa giới hành chính được xác lập và mang tính pháp lý cao. Đồng thời kiến nghị Bộ Nội Vụ phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng cách xử lý về chênh lệch diện tích giữa 2 tư liệu: địa giới hành chính 364-CT và bản đồ địa chính.

- Những nơi đã thành lập bản đồ địa chính chính quy theo hệ tọa độ VN-2000, kiến nghị nên sử dụng tư liệu bản đồ này để làm nguồn tư liệu xây dựng cơ sở dữ liệu về hồ sơ địa giới hành các cấp cho chính xác và chi tiết hơn nhằm đảm bảo tính chính xác và tính thống nhất về mặt số liệu, tránh các chồng chéo dễ phát sinh tranh chấp về địa giới hành chính.

- Cần thiết phải ban hành Nghị định thống nhất chung về công tác xây dựng, quản lý, sử dụng, cung cấp hồ sơ địa giới hành chính các cấp, cũng như quản lý địa giới hành chính các cấp trên thực địa, xử lý các vi phạm liên quan đến công tác quản lý, sử dụng hồ sơ địa

giới hành chính, xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể trong việc thiếu tránh nhiệm bảo vệ địa giới hành chính trên thực địa ở các cấp. Đồng thời quy định, hướng dẫn thuận lợi hơn, cụ thể hơn cho các địa phương trong việc chỉnh lý, bổ sung hồ sơ địa giới hành chính của cấp xã, cấp huyện trong nội bộ của từng tỉnh.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình và tổ chức triển khai thực hiện Dự án 513 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, Sở Nội Vụ báo cáo Bộ Nội vụ, UBND tỉnh , Ban Chỉ đạo Dự án 513 Tỉnh, xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận :
- Bộ Nội vụ;
- TT.UBND tỉnh;
- TV.BCĐ Tỉnh;
- Lưu: VT, XDCQ.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH VĨNH LONG

Nguyễn Hiếu Nghĩa